

HĐTL VN30 – KIỂM NGHIỆM VÙNG ĐỈNH NGẮN HẠN 940-945 ĐIỂM

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 13/3/2019



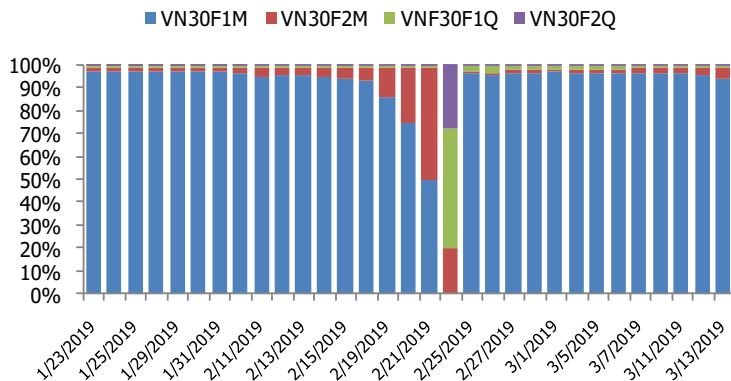
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1903	21/03/2019	8	927	9.61
VN30F1904	18/04/2019	36	926.9	13.90
VN30F1906	20/06/2019	99	923.1	27.21
VN30F1909	19/09/2019	190	923.5	40.72

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch hôm nay diễn ra khá tích cực với sắc xanh hiện diện trên cả 3 chỉ số. Theo đó, Vn-Index đóng cửa tăng 4,09 điểm (+0,41%) lên 1.005,41 điểm; Hnx-Index tăng 0,27 điểm (+0,25%) lên 109,82 điểm. Trong phiên hôm nay, dòng tiền đã có sự dịch chuyển khá mạnh. Các cổ phiếu chứng khoán HCM, SSI, VND, MBS... thu hút dòng tiền khá tốt và là nhóm ngành nổi bật nhất phiên. Bên cạnh đó, các cổ phiếu ngân hàng, bán lẻ cũng tăng giá khá tích cực. Dù vậy, nhóm dầu khí, dệt may, bất động sản, xây dựng, điện bị chốt lời khá mạnh trong phiên hôm nay. Thanh khoản toàn thị trường ở mức khá tốt với giá trị giao dịch gần 6.000 tỷ đồng. Giao dịch khối ngoại tiếp tục là điểm nhấn đáng chú ý khi họ mua ròng hơn 100 tỷ đồng.
- Các hợp đồng tương lai giảm co mạnh quanh tham chiếu trong suốt phiên giao dịch. Về cuối phiên, lực Short gia tăng khiến các hợp đồng đồng loạt giảm điểm và đóng cửa ở mức gần như thấp nhất trong phiên dù VN30-Index giữ xanh thành công. Mức basis kéo dẫn từ 8 đến 12 điểm cho thấy tâm lý giới đầu tư đã chủ động chiết khấu khả năng điều chỉnh của VN30-Index tại vùng 940-945 điểm (đây là đỉnh ngắn hạn T2/2019). Lực cung lớn ở nhóm Large Cap trong phiên chiều nay đang xác nhận khả năng nổi dài rung lắc quanh vùng giá này. Do đó, chiến lược trading trong phiên sẽ phù hợp hơn trong ngắn hạn, vùng dao động mục tiêu của VN30-Index sẽ là vùng 930-945 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index tăng điểm và đang test lại vùng hỗ trợ của đỉnh cũ tháng 02/2019 và đường MA50 tuần (tương đương vùng 940-945 điểm). Nếu vượt qua được ngưỡng này thì đà tăng sẽ càng được củng cố thì mục tiêu mới của VN30-Index sẽ là vùng 970-975 điểm, trong khi đó vùng hỗ trợ ngắn hạn quanh 915-920 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế MUA trading xem xét mở với VN30F1903 tại 925-928 điểm, chốt lời quanh vùng 933 đến 935 điểm, Stoploss nếu thủng 925 điểm. Vị thế BÁN trading xem xét nếu VN30F1903 thủng 925 điểm và chốt lời quanh 915-918 điểm, Stoploss khi VN30F1903 vượt 927 điểm.

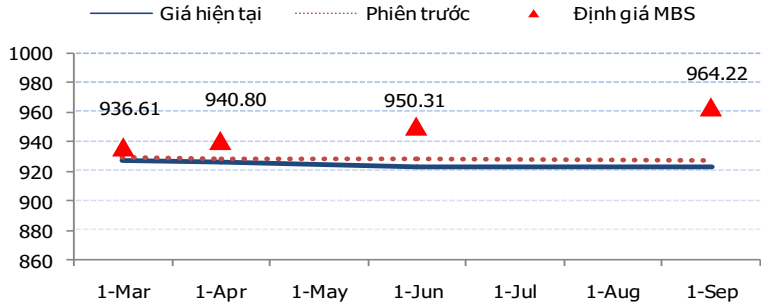
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Hoạt động tái cơ cấu danh mục của các quỹ ETF đang tới gần, do đó chiến lược nắm giữ vị thế qua đêm chưa được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch Spread

Xem xét chiến lược Long/Short spread (VN30F1904-VN30F1903) ở mức giá 0 điểm nhằm phòng ngừa rủi ro biến động qua đêm của thị trường.

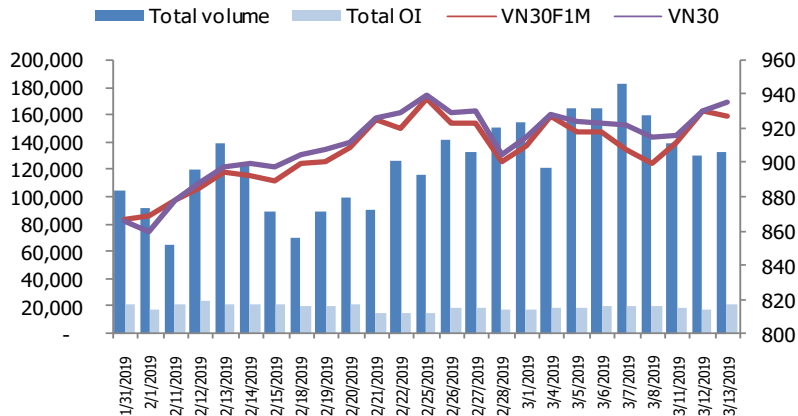
ĐƯỜNG CONG GIÁ HỢTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HỢTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1903	927	-0.32	131,532	1.63	20730	19.15
VN30F1904	926.9	-0.23	816	7.09	903	40.00
VN30F1906	923.1	-0.55	46	60.00	206	2.49
VN30F1909	923.5	-0.38	78	11.43	145	4.32
Tổng			132,472	1.62	21,984	19.59

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTL

- Chỉ số các HỢTL quay đầu giảm trong phiên giao dịch hôm nay, theo sát diễn biến của chỉ số cơ sở và tình hình khu vực châu Á. Chốt phiên, hợp đồng tháng 3 giảm 0,32 lên 927 điểm, basis đạt -8,41 điểm lại kéo giãn khoảng cách với VN30 sau khi về sát chỉ số này trong phiên trước. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 926,9 điểm (-0,23%), 923,1 điểm (-0,55%) và 923,5 điểm (-0,38%). Theo đó basis lần lượt đạt -8,51 điểm, -12,31 điểm và -11,91 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên hôm nay tăng nhẹ đạt 132.472 hợp đồng, trong đó KLGD hợp đồng tháng 3 đạt 131.532 hợp đồng chiếm tỷ trọng áp đảo trong giao dịch. Giá trị giao dịch phiên hôm nay đạt 12.314 tỷ đồng, cao hơn 3% so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1903 là 936,61 điểm (cao hơn 9,61 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1904 là 940,80 điểm (+13,90 điểm), VN30F1906 là 950,31 điểm (+27,21 điểm) và VN30F1909 là 964,22 điểm (+40,72 điểm).

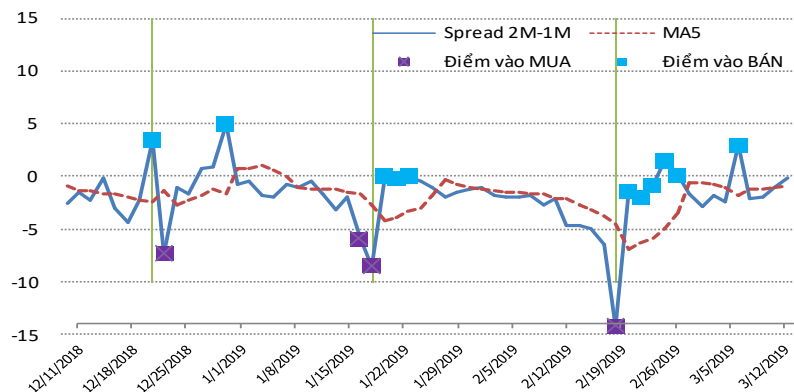
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



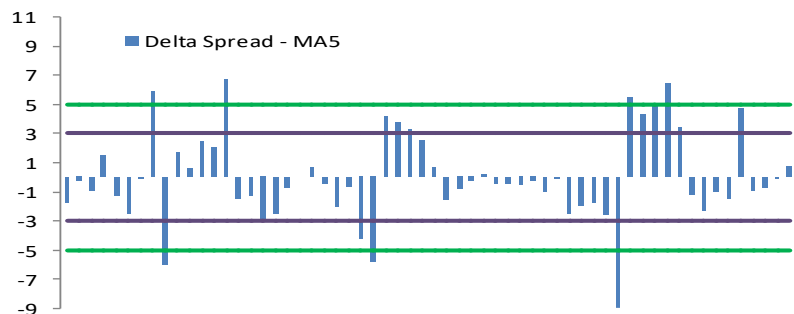
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-0.1	-1	0.9	-0.9	0.8
VN30F1Q - VN30F1M	-3.9	-1.8	-2.1	-1.84	-2.06
VN30F1Q - VN30F2M	-3.8	-0.8	-3	-0.94	-2.86
VN30F2Q - VN30F1M	-3.5	-3	-0.5	-3.64	0.14
VN30F2Q - VN30F2M	-3.4	-2	-1.4	-2.74	-0.66
VN30F2Q - VN30F1Q	0.4	-1.2	1.6	-1.8	2.2

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



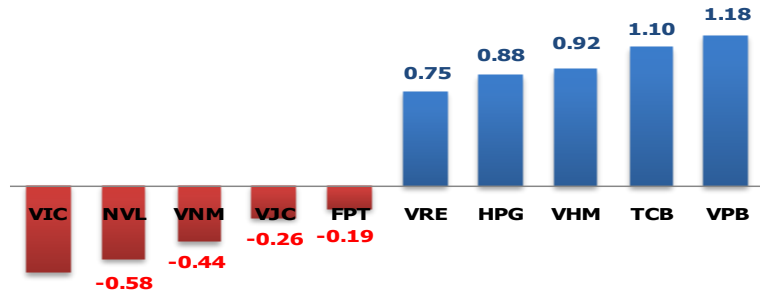
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Bất chấp đà tăng được kéo dài trên thị trường cơ sở, tâm lý nhà giao dịch trên thị trường HĐTL vẫn tương đối thận trọng khi cả 4 hợp đồng đóng cửa trong sắc đỏ cuối phiên giao dịch ngày hôm nay. Đóng cửa các HĐTL lần lượt giảm từ 2 đến 5 điểm, basis được nới rộng lên khoảng -8 đến -12 điểm. Dù vậy, trong phần lớn thời gian phiên giao dịch hôm nay, hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất có diễn biến tương đối đồng pha và bám sát nhau. Đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1904-VN30F1903) hiện đang ở mức -0,1 điểm, tăng 0,9 điểm so với phiên giao dịch liền trước. Trong khi đó, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1906-VN30F1904) giảm xuống -3,8 điểm, còn chênh lệch giữa hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất đạt mức 0,4 điểm.
- Hiện tại, cả chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai đang được thu hẹp về mức gần 0 điểm. Trong bối cảnh thị trường cơ sở vừa vượt ngưỡng cản tâm lý 1000 điểm, và chỉ số VN30 có khả năng sẽ điều chỉnh tại vùng 940-945 điểm, chúng tôi cho rằng thị trường giao dịch HĐTL sẽ có những biến động rung lắc trong các phiên giao dịch tới, trong khi các hợp đồng duy trì những biến động đồng pha bám sát nhau. Chúng tôi tiếp tục duy trì quan điểm rằng đây không phải là những diễn biến có lợi cho hoạt động giao dịch chênh lệch giá hợp đồng. Dù vậy, trong trường hợp phòng ngừa rủi ro những biến động qua đêm của thị trường, nhà đầu tư có thể xem xét mở vị thế Long/Short spread ở mức giá 0 điểm (tức đồng thời mua và bán 2 hợp đồng kỳ hạn khác nhau ở mức giá bằng nhau). Khi thị trường tạo chênh lệch giá mở cửa đầu phiên (opening gap), nhà đầu tư có thể thực hiện chốt lời đối với hợp đồng đã có lãi và chờ đợi cơ hội cắt lỗ hợp đồng còn lại ở mức giá hợp lý.

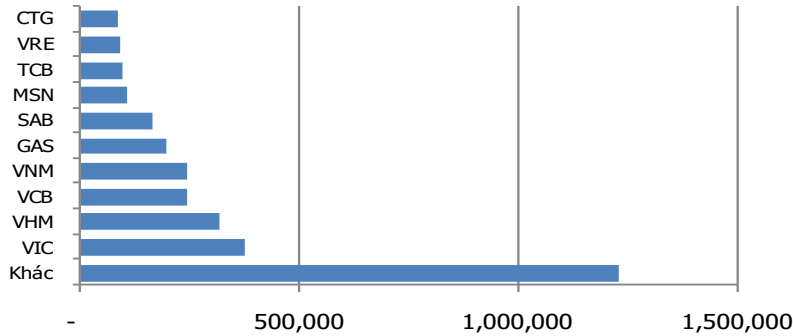
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



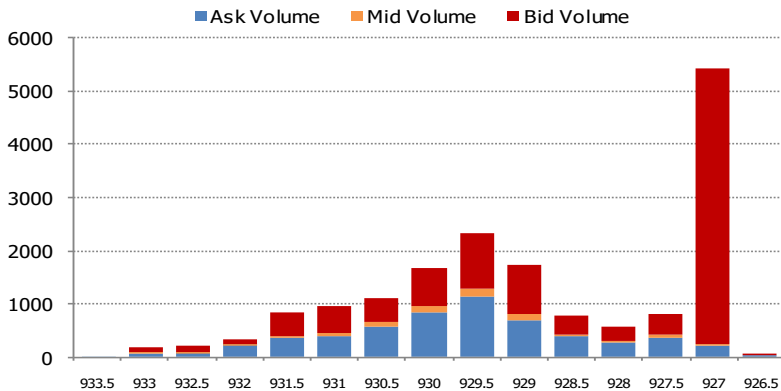
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sau khi vượt 1.000 điểm trong phiên hôm qua, tâm lý giới đầu tư khá hưng phấn trong phiên hôm nay và các chỉ số đồng loạt tăng mạnh ngay từ những phút mở cửa. Đà tăng không chỉ tập trung vào một vài Bluechips như VHM, VIC, VRE, MSN,...mà có sự lan tỏa khá tốt ra nhiều nhóm ngành. Tuy nhiên, áp lực chốt lời dần xuất hiện khiến các chỉ số không thể duy trì đà tăng, VIC sau khi tăng mạnh trong phiên sáng đã đảo chiều giảm giá. Bên cạnh đó, VNM, VJC, PLX, FPT, GAS...đồng loạt giảm giá đã ảnh hưởng không nhỏ tới diễn biến thị trường.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 5,55 điểm (+0,60%) lên 935,41 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 20 mã tăng/10 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 72,24 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.600 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại tiếp tục là điểm nhấn đáng chú ý khi họ mua ròng hơn 100 tỷ đồng trong phiên hôm nay. Trong đó, các cổ phiếu được mua mạnh là VRE (61,6 tỷ đồng), E1VFN30 (40,7 tỷ đồng), CTG (39,52 tỷ đồng) BID (33,73 tỷ đồng), VCB (29,74 tỷ đồng),...Ngược lại, các cổ phiếu bị bán ròng nhiều gồm có HBC (56,48 tỷ đồng), VNM (38,18 tỷ đồng), VJC (27,10 tỷ đồng), VIC (20,06 tỷ đồng), IMP (15,10 tỷ đồng)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	1,005.41	0.41	16.90	12.65
Dow Jones	25,702.89	0.58	16.36	10.18
S&P 500	2,810.92	0.69	18.51	12.13
Nikkei 225	21,390.63	0.47	15.78	6.87
Shanghai	3,026.95	- 1.09	14.25	21.37
DAX	11,572.41	0.42	14.48	9.60
Vàng	1,307.83	- 0.10	-	1.98
Dầu WTI	58.32	0.10	-	28.43

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Tư – 13/03/2019			
[US] Tăng trưởng Đơn hàng mới T.2 (Core)	0.3%	0.1%	-0.1%
[US] Tăng trưởng PPI T.2	-0.1%	0.2%	0.1%
Thứ Năm – 14/03/2019			
[UK] Quốc hội bỏ phiếu Brexit			
[Nhật] Chính sách tiền tệ mới			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Sắc xanh đã quay trở lại với phố Wall phiên thứ ba liên tục nhờ chất xúc tác số liệu kinh tế vĩ mô tích cực. Nhóm công nghệ là động lực chính nâng chỉ số S&P 500 xác lập đỉnh mới của năm, đêm qua tăng 0,69% một lần nữa vượt lên trên mức 2.800 điểm trong khi Dow Jones và Nasdaq đóng cửa được cộng thêm lần lượt 0,58% và 0,69%. Theo nhận định của chuyên gia, nhóm công nghệ hồi phục có thể là một tín hiệu tích cực cho thấy nhóm này đã “đánh hơi” được gì đó khả quan từ đàm phán Mỹ-Trung, có thể thỏa thuận chi tiết sẽ được công bố sớm hơn lịch dự kiến cuối tháng Ba này. Lợi tức trái phiếu 10 năm tăng rất nhẹ đạt trên 2,6%.
- Phiên giao dịch ngày thứ Tư 13/3 của châu Á lại diễn biến ngược chiều với Mỹ khi các sàn lớn trong khu vực đồng loạt rớt điểm. Việc phương án Brexit của Thủ tướng Anh bị phủ quyết đã reo rắc nhiều nghi ngờ trong giới đầu tư. Cũng trong ngày thứ Tư, các nhà lập pháp Anh bỏ phiếu chống lại cả phương án “no-deal” Brexit, ngay lập tức đẩy đồng bảng bật lên 1,42% đạt mức tỷ giá USD/GBP=1,3257.
- Giá dầu thô WTI leo thêm 2,4% đạt xấp xỉ 58,26 USD/thùng nhờ số liệu mới công bố cho thấy dự trữ dầu yếu hơn kỳ vọng. Dầu Brent cũng lên thêm gần 98 xu chốt phiên với mức giá 67,63 USD/thùng. Vàng tăng nhẹ, hiện đang giao dịch quanh mức 1.309 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Nhóm cổ phiếu ngân hàng tiếp tục giao dịch tích cực trong phiên hôm nay. Chốt phiên, VPB tăng 500 đồng lên 22.000 đồng/cp và là nhân tố chính giúp chỉ số VN30 tăng điểm. Về mặt kỹ thuật, với 2 phiên tăng giá liên tiếp giúp đường giá break qua trend giảm kéo dài từ tháng 6/2018. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI, ADX điều cho tín hiệu mua nên xu hướng tăng tiếp tục diễn ra trong ngắn hạn. Các ngưỡng hỗ trợ trong ngắn hạn tại vùng 21.000-21.500 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 22.700-23.000 đồng.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.32	138,300	-0.50	1.37%	85.81	-0.44	26.12	9.34
TCB	Banks	9.08	27,150	1.31	2.42%	125.62	1.10	9.56	1.92
VIC	Real Estate Investment & Services	7.78	117,500	-0.93	2.56%	150.02	-0.68	85.99	6.81
MSN	Financial Services	6.86	89,000	0.56	1.13%	90.26	0.36	16.43	5.32
HPG	General Industrials	6.44	34,350	1.48	1.33%	109.37	0.88	7.93	1.88
VPB	Banks	5.57	22,000	2.33	1.84%	98.69	1.18	7.36	1.56
VJC	Travel & Leisure	4.78	119,800	-0.58	1.86%	146.25	-0.26	12.66	6.13
VHM	Real Estate Investment & Services	5.45	94,000	1.84	3.78%	156.31	0.92	50.02	3.40
MBB	Banks	3.95	22,600	0.22	1.33%	136.55	0.08	7.99	1.50
MWG	Technology Hardware & Equipment	3.79	89,400	1.02	1.69%	96.30	0.36	13.35	4.41
SAB	Beverages	3.61	255,000	1.19	9.83%	13.57	0.40	36.94	9.82
VCB	Banks	3.56	65,200	0.62	1.09%	109.05	0.20	19.40	3.82
STB	Banks	3.23	12,800	0.79	1.57%	79.15	0.24	17.21	0.97
HDB	Banks	3.13	31,000	0.32	1.13%	63.49	0.10	15.77	2.16
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.13	46,200	-0.65	1.08%	46.50	-0.19	10.80	2.27
NVL	Real Estate Investment & Services	2.93	61,200	-2.08	2.95%	22.11	-0.58	25.85	3.20
EIB	Banks	2.58	17,800	0.56	1.42%	5.04	0.14	16.15	1.44
VRE	General Retailers	2.74	37,800	3.00	2.99%	184.64	0.75	58.54	3.38
PNJ	General Retailers	2.01	102,000	2.10	2.10%	58.37	0.39	18.79	4.89
GAS	Oil & Gas Producers	1.43	101,600	-0.29	2.38%	46.28	-0.04	15.70	4.58
SSI	Financial Services	1.32	29,400	2.08	1.90%	77.44	0.25	10.14	1.55
CTG	Banks	1.24	22,550	2.04	2.94%	328.10	0.23	10.92	1.21
GMD	Industrial Transportation	1.05	28,150	1.62	1.99%	34.51	0.16	4.46	1.46
REE	Industrial Engineering	0.87	34,500	-0.58	2.92%	26.14	-0.05	6.00	1.15
ROS	Construction & Materials	0.84	33,500	0.30	3.55%	164.79	0.02	25.90	3.29
CTD	Construction & Materials	0.87	142,000	0.07	0.64%	22.48	0.01	7.74	1.39
SBT	Food Producers	0.74	19,200	-0.52	1.57%	25.02	-0.04	42.98	1.82
CII	Construction & Materials	0.68	24,700	3.35	3.78%	81.00	0.21	74.34	1.22
DPM	Chemicals	0.47	20,500	-1.20	1.95%	8.40	-0.05	13.74	1.00
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.56	117,000	0.43	0.51%	8.81	-0.07	28.98	5.22

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐ Số giao dịch lãi	30
☐ Số giao dịch lỗ	5
☐ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐ Số giao dịch lãi	28
☐ Số giao dịch lỗ	6
☐ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn